

Hà Nội, ngày 21 tháng 04 năm 2011

## **NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (Phiên họp thường niên lần thứ 19)**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI (SHB)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29-11-2005 của Quốc hội khoá XI;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16-6-2011 của Quốc hội khóa XII;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội đã được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chuẩn y tại Quyết định số 257/QĐ-NHNN ngày 11-02-2009;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm lần thứ 19 số 01/BB-ĐHĐCD ngày 21-4-2011,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2010 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội do ông Đỗ Quang Hiển, Chủ tịch Hội đồng Quản trị trình bày.

*(Đại hội thông qua với 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tán thành).*

**Điều 2. Thông qua báo cáo do Tổng Giám đốc Nguyễn Văn Lê trình bày, gồm:**

1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010;
2. Kế hoạch kinh doanh năm 2011 với một số chỉ tiêu chính sau:

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2011	Tăng trưởng so với năm 2010
1	Tổng tài sản	75.000	47%

2	Vốn điều lệ	4.995	42,8%
3	Tổng nguồn vốn huy động	66.500	47,7%
4	Dư nợ cho vay TCKT& Cá nhân	29.230	19,9%
5	Tài sản cố định	2.500	63,8%
6	Đầu tư giấy tờ có giá (Trái phiếu chính phủ, Trái phiếu TCTD, TCKT) và góp vốn đầu tư dài hạn	15.500	68,2%
7	Tỷ lệ an toàn vốn	15-20%	
8	Tỷ lệ nợ xấu (từ nhóm 3 – nhóm 5/tổng dư nợ)	tối đa 2%	
9	Lợi nhuận trước thuế	1.050	59,8%
10	Cổ tức dự kiến	14%	

(Đại hội thông qua với 99,812% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tán thành).

**Điều 3. Thông qua Báo cáo thẩm định kết quả kinh doanh năm 2010 của SHB và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2010 của Ban Kiểm soát SHB do đại diện Ban Kiểm soát trình bày .**

(Đại hội thông qua với 99,809% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tán thành).

**Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2010 và trích lập các quỹ (theo nội dung Tờ trình số 70/HĐQT của Hội đồng Quản trị):**

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2010
1	Lợi nhuận trước thuế	656.732.631.797
2	Thuế TNDN	162.403.516.131
3	Lợi nhuận sau thuế để trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2010 (1)-(2)	494.329.115.666
4	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (= 5% lợi nhuận sau thuế)	24.716.639.162
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (3)-(4)	469.612.476.504

6	Trích lập quỹ dự phòng Tài chính (*)	45.540.334.157
7	Lợi nhuận năm 2010 để chia cổ tức và trích lập các quỹ khác (5)-(6)	424.072.142.347
8	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2009	3.426.679.861
9	Trích quỹ bổ sung cho Công ty SHB.AMC năm 2009	3.834.772.611
10	Tổng Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức và trích lập các quỹ khác (7) +(8) - (9)	423.664.049.598
11	Đã tạm ứng cổ tức (8%)	159.603.051.200
12	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức bổ sung và trích lập các quỹ khác (10)-(11)	264.060.998.398
13	Vốn điều lệ chia cổ tức (mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành tại ngày 31/12/2010)	3.492.557.210.000
14	Dự kiến chi trả cổ tức bổ sung (6,5%/vốn điều lệ 3.492,557 tỷ đồng)	227.016.218.650
15	Lợi nhuận còn lại năm 2010 để trích lập các quỹ khác (12)-(14)	37.044.779.748
15,1	Trích lập quỹ khen thưởng	32.101.488.591
15,2	Trích lập quỹ phúc lợi (1% lợi nhuận sau thuế)	4.943.291.157
16	Tỷ lệ chia cổ tức/ Vốn điều lệ thời điểm	14,5%
17	Cổ tức /vốn điều lệ bình quân	16,78%

(Đại hội thông qua với 99,80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tán thành).

**Điều 5. Thông qua ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Hội đồng Quản trị ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị và các thành viên Hội đồng Quản trị làm việc theo chế độ thường trực quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông (theo nội dung Tờ trình số 71/HĐQT của Hội đồng Quản trị), cụ thể:**

1. Chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2011 phù hợp với diễn biến của thị trường và quy định của pháp luật;
2. Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện thủ tục thay đổi nội dung hoạt động trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với ngành nghề kinh doanh được bổ sung;
3. Quyết định cơ cấu, tổ chức bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của SHB trong từng thời kỳ;
4. Quyết định việc thành lập công ty con;
5. Quyết định việc phát hành trái phiếu chuyển đổi;
6. Quyết định việc mua lại cổ phần đã bán;

7. Quyết định việc đầu tư, mua, bán tài sản của SHB có giá trị từ 20% trở lên so với vốn Điều lệ của SHB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất để đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh và phù hợp với quy định của pháp luật;
8. Quyết định các hợp đồng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của SHB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa SHB với các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông lớn của SHB; công ty con, công ty liên kết của SHB;
9. Quyết định phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của SHB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
10. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của SHB.

*(Đại hội thông qua với 99,78% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tán thành).*

**Điều 6. Các nội dung công việc mà các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông trước đây đã thông qua nhưng chưa thực hiện xong thì tiếp tục thực hiện trong năm 2011 và báo cáo kết quả trước Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.**

**Điều 7. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 21-4-2011.** Hội đồng Quản trị có trách nhiệm công bố Nghị quyết này trên website của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội ([www.shb.com.vn](http://www.shb.com.vn)) kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

**Điều 8.** Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 8 (để t/hành);
- NHNN Việt Nam (để b/cáo);
- UBCK Việt Nam (để b/cáo);
- Chi nhánh NHNN Hà Nội (để b/cáo);
- Sở GDCK Hà Nội (để công bố thông)
- Lưu VT, Hồ sơ ĐHĐCD SHB.

